

Bản án số: 31/2021/HNGĐ-ST

Ngày 29-12-2021

“V/v ly hôn, tranh chấp nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Việt Trung

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Thảo Nguyên;

Bà Trần Thị Minh Lệ.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Đình Vương Vũ - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thúy - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 12 năm 2021, tại Hội trường Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 27/2021/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 10 năm 2021 về việc: *“Ly hôn, tranh chấp nuôi con”*.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 27/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 30/11/2021 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Hồ Văn C, sinh năm 1988; địa chỉ: Khu phố 2, thị trấn C, huyện G, tỉnh Quảng Trị. Vắng mặt.

- Bị đơn: Chị Phan Thị T, sinh năm 1994; nơi cư trú cuối cùng trước khi xuất cảnh: Khu phố 2, thị trấn C, huyện G, tỉnh Quảng Trị. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 14/9/2021, đơn sửa đổi, bổ sung đơn khởi kiện đề ngày 22/11/2021, các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn Anh Hồ Văn C trình bày:

Anh Hồ Văn C và Chị Phan Thị T kết hôn trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn C, huyện G, tỉnh Quảng Trị ngày 17/3/2014.

Sau khi kết hôn hai vợ chồng chung sống hạnh phúc thì đến tháng 7/2016, chị T đi xuất khẩu lao động tại Đài Loan. Thời gian đầu, chị T còn quan tâm đến chồng con. Một thời gian sau đó, chị T không còn quan tâm, liên lạc với anh C và không gửi tiền nuôi con. Hai vợ chồng nảy sinh nhiều mâu thuẫn không thể dung hòa được. Đến nay, tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống gia đình không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, anh C khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị giải quyết những vấn đề sau:

- Về tình cảm: Đề nghị Tòa án giải quyết cho Anh Hồ Văn C được ly hôn Chị Phan Thị T.

- Về con chung: Anh C và chị T có 01 con chung là cháu Hồ Thị Anh T, sinh ngày 07/7/2011. Anh C có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Thu và yêu cầu chị T cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000 đồng.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngày 22/11/2021, anh C có đơn sửa đổi, bổ sung đơn khởi kiện, rút yêu cầu về cấp dưỡng nuôi con.

Theo kết quả xác nhận của Phòng quản lý xuất nhập cảnh Công an tỉnh Quảng Trị thì Chị Phan Thị T đã xuất cảnh ra nước ngoài ngày 24/8/2018 qua Sân bay quốc tế Nội Bài, hiện chưa có thông tin nhập cảnh trở lại. Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tổng đạt các văn bản tố tụng đến cho Chị Phan Thị T thông qua bố mẹ đẻ của chị T là ông Phan Văn B và bà Trần Thị L; địa chỉ: Thôn 7, xã Gio Hải, huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị.

Tại biên bản xác minh ngày 04/11/2021, ông Phan Văn B và bà Trần Thị L trình bày:

Hiện chị T đã đi xuất khẩu lao động ở nước ngoài và thường xuyên liên lạc với gia đình thông qua Facebook, Messenger và điện thoại, nhưng địa chỉ cụ thể của chị T ở nước ngoài thì ông Bắc, bà Lờ không biết. Quá trình giải quyết vụ án, ông Bắc và bà Lờ đã nhận được các văn bản tố tụng của Tòa án và thông báo cho chị T biết việc anh C có đơn xin ly hôn, đang được TAND tỉnh Quảng Trị thụ lý giải quyết. Chị T cho biết trước khi anh C nộp đơn khởi kiện xin ly hôn tại Tòa án thì hai vợ chồng chị đã ly thân một thời gian dài.

Chị T và anh C có 01 con chung là cháu Hồ Thị Anh T, sinh ngày 07/7/2011. Cháu Thu ở với ông bà ngoại từ năm cháu học lớp 2 đến nay. Trong thời gian đó, anh C không hề quan tâm, chu cấp cho con. Nếu ly hôn, chị T có nguyện vọng được nuôi dưỡng cháu Thu và giao cho ông bà ngoại chăm sóc trong thời gian chị T chưa trở về Việt Nam.

Tại biên bản ghi nhận nguyện vọng của cháu Hồ Thị Anh T ngày 04/11/2021, cháu Thu trình bày: Nếu ba mẹ ly hôn thì cháu có nguyện vọng được sống cùng mẹ.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị phát biểu ý kiến:

- Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử cấp sơ thẩm đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; nguyên đơn đã thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ, tham gia phiên tòa theo các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự, bị đơn chưa chấp hành đầy đủ.

- Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, các Điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; 1 Điều 28, khoản 3 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 37; khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227,

khoản 1 Điều 228, Điều 238, khoản 2 Điều 244, khoản 2 Điều 479 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, xử:

+ Về tình cảm: Anh Hồ Văn C được ly hôn Chị Phan Thị T.

+ Về con chung: Giao cháu Hồ Thị Anh T, sinh ngày 07/7/2011 cho Anh Hồ Văn C trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; Chị Phan Thị T không phải cấp dưỡng nuôi con.

+ Về cấp dưỡng nuôi con: Đình chỉ yêu cầu cấp dưỡng nuôi con do Anh Hồ Văn C rút không yêu cầu giải quyết.

+ Về tài sản chung và nợ chung: Đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

Về án phí: Anh Hồ Văn C phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng:

[1.1]. Về thẩm quyền của Tòa án :

Anh Hồ Văn C khởi kiện xin được ly hôn Chị Phan Thị T. Theo Công văn số 1081/PA08(Đ1) ngày 29/9/2021 của Phòng Quản lý xuất nhập cảnh Công an tỉnh Quảng Trị xác nhận: Chị Phan Thị T đã xuất cảnh ra nước ngoài lần cuối cùng ngày 24/8/2018, đến nay vẫn chưa nhập cảnh về Việt Nam. Như vậy, vụ án này có đương sự ở nước ngoài. Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị thụ lý, giải quyết yêu cầu khởi kiện của anh C là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 28, khoản 3 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 37 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[1.2]. Về thủ tục tố tụng:

Quá trình giải quyết vụ án, anh C và người thân của chị T không cung cấp được địa chỉ nơi chị T sinh sống, làm việc ở nước ngoài. Tuy nhiên, chị T vẫn thường xuyên liên lạc với gia đình thông qua điện thoại và các ứng dụng mạng xã hội. Chị T đã được người thân thông báo về việc anh C khởi kiện xin ly hôn và TAND tỉnh Quảng Trị đang thụ lý, giải quyết vụ án nhưng không gửi cho Tòa án văn bản trình bày ý kiến, không cung cấp địa chỉ nơi làm việc, cư trú nên được coi là cố tình giấu địa chỉ. Do đó, Tòa án căn cứ Công văn số 253/TANDTC-PC ngày 26/11/2018 của TAND tối cao để giải quyết vụ án.

Tòa án đã tổng đạt kế hoạch giải quyết vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, giấy triệu tập đến cho chị T thông qua ông Phan Văn B, bà Trần Thị L là bố mẹ đẻ của chị T. Ông Bắc và bà Lờ đã nhận và cam đoan thông báo lại cho chị T nhưng chị T không đến Tòa án để giải quyết việc anh C có yêu cầu xin ly hôn. Do đó Tòa án lập biên bản về việc không tiến hành hòa giải được và tiến hành các thủ tục để đưa vụ án ra xét xử.

[1.3]. Về sự vắng mặt của các đương sự tại phiên tòa:

Chị Phan Thị T là bị đơn trong vụ án, được Tòa án triệu tập hai lần hợp lệ đến tham gia tố tụng tại phiên tòa nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Ngày 18/12/2021 Anh Hồ Văn C có đơn xin xét xử vắng mặt. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 1 Điều 228, Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự để xét xử vắng mặt các đương sự theo thủ tục chung.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Về quan hệ hôn nhân:

Chị Phan Thị T và Anh Hồ Văn C kết hôn với nhau trên tinh thần tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn C, huyện G, tỉnh Quảng Trị vào ngày 17/3/2014. Đây là hôn nhân hợp pháp theo quy định tại Điều 8, Điều 9 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Xét yêu cầu của Anh Hồ Văn C xin được ly hôn Chị Phan Thị T, HĐXX thấy rằng: Thời gian đầu mới kết hôn, anh C và chị T chung sống hạnh phúc. Tuy nhiên, theo ý kiến của anh C từ khi chị T đi xuất khẩu lao động, vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, không liên lạc, không quan tâm đến nhau.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã ban hành Kế hoạch giải quyết vụ án và thông báo cho chị T biết để sắp xếp công việc, tham gia tố tụng. Tòa án triệu tập chị T đến Tòa án để hòa giải, tham gia phiên tòa giải quyết việc anh C xin ly hôn nhưng chị T không có mặt, không có văn bản trình bày ý kiến của mình, chứng tỏ chị T không có mong muốn để vợ chồng đoàn tụ. Qua xác minh, ông Bắc, bà Lờ là bố mẹ đẻ của chị T cho biết anh C và chị T đã ly thân một thời gian dài. Như vậy, quan hệ hôn nhân giữa anh C và chị T đã mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, cần chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, cho Anh Hồ Văn C được ly hôn Chị Phan Thị T là phù hợp với Điều 51 và Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[2.2]. Về con chung:

Anh Hồ Văn C và Chị Phan Thị T có 01 con chung là cháu Hồ Thị Anh T, sinh ngày 07/7/2011. Nếu ly hôn anh C xin được quyền nuôi con chung. Xét thấy, hiện nay cháu Hồ Thị Anh T đã trên 10 tuổi. Theo quy định tại khoản 2 Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình, nếu con từ đủ 07 tuổi trở lên thì phải xem xét nguyện vọng của con. Tại biên bản ghi nhận nguyện vọng của con ngày 04/11/2021, cháu Thư trình bày nguyện vọng được ở với mẹ nếu bố mẹ ly hôn. Tuy nhiên, hiện tại Chị Phan Thị T đang ở nước ngoài, không rõ địa chỉ còn Anh Hồ Văn C đang ở Việt Nam, có nhà ở, nơi cư trú rõ ràng, có nghề nghiệp và thu nhập ổn định đủ điều kiện để nuôi dưỡng con chung, do đó cần giao cháu Hồ Thị Anh T cho Anh Hồ Văn C trực tiếp nuôi dưỡng để việc nuôi dạy cháu được đảm bảo đầy đủ về mọi mặt. Sau này khi chị T về lại Việt Nam nếu xét thấy anh C không đảm bảo việc chăm sóc, nuôi dưỡng con thì có quyền đề nghị Tòa án có thẩm quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn.

[2.3]. *Về cấp dưỡng nuôi con:* Tại đơn khởi kiện, Anh Hồ Văn C yêu cầu chị T cấp dưỡng nuôi con 1.000.000 đồng/tháng. Tuy nhiên, ngày 22/11/2021, anh C có đơn xin rút một phần yêu cầu khởi kiện, không yêu cầu chị T cấp dưỡng nuôi con chung. Xét thấy, việc anh C rút một phần yêu cầu về cấp dưỡng nuôi con là tự nguyện, không trái quy định của pháp luật. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 244 BLTTDS để đình chỉ phần anh C rút yêu cầu khởi kiện về cấp dưỡng nuôi con.

[2.4]. *Về tài sản chung, nợ chung:* Anh C không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3]. Về án phí: Anh Hồ Văn C phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, khoản 3 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 37; khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 238, khoản 2 Điều 244, khoản 2 Điều 479 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, các Điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Anh Hồ Văn C.

1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Hồ Văn C được ly hôn Chị Phan Thị T.

2. Về con chung: Giao cháu Hồ Thị Anh T, sinh ngày 07/7/2011 cho Anh Hồ Văn C trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi thành niên và có khả năng lao động. Chị Phan Thị T không phải cấp dưỡng nuôi con do Anh Hồ Văn C không yêu cầu.

Người không trực tiếp được giao nuôi con chung có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con, không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này.

3. Về cấp dưỡng nuôi con: Đình chỉ phần yêu cầu khởi kiện về cấp dưỡng nuôi con chung do Anh Hồ Văn C rút yêu cầu không đề nghị Tòa án giải quyết.

4. Về án phí: Anh Hồ Văn C phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo Biên lai thu tiền số CC/2021/0000006 ngày 12/10/2021 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Trị. Anh C đã nộp đủ án phí.

5. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- Các đương sự;
- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- Cục THADS tỉnh Quảng Trị;
- UBND thị trấn C;
- Phòng KTNV&THA;
- Lưu: HSVA, Tổ HCTP.

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Việt Trung